

Số: 476/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh Môi trường nông thôn (nay là Trung tâm Nước sạch nông thôn) khai thác, sử dụng nước mặt công trình Nâng cấp, mở rộng tuyến ống Trạm cấp nước xã Thuận Thới, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ giấy phép số 2456/GP-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc cho phép Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh Môi trường Nông thôn được khai thác, sử dụng nước mặt rạch Vĩnh Thới, ấp Vĩnh Thới, xã Thuận Thới, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh Môi trường nông thôn (nay là Trung tâm Nước sạch nông thôn) ngày 06 tháng 02 năm 2025 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 585/TTr-STNMT ngày 17 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh Môi trường nông thôn (nay là Trung tâm Nước sạch nông thôn), địa chỉ tại số 63, đường Trần Phú, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, mã số thuế 1500 239 687, theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 2456/GP-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2024 do Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long cấp, với các nội dung sau:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Nâng cấp, mở rộng tuyến ống Trạm cấp nước xã Thuận Thới, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

2. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước của công trình: Lượng nước khai thác lớn nhất là 1.750 m³/ngày đêm (Lượng nước cấp cho sinh hoạt 1.734,25 m³/ngày đêm và lượng nước cấp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ 15,75 m³/ngày đêm).

3. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền: Sản lượng khai thác cho mục đích sản xuất, kinh doanh và dịch vụ: 57.535 m³.

4. Giá tính tiền cấp quyền cho từng mục đích sử dụng: Giá tính thuế tài nguyên: 2.000 đồng/ m³.

5. Số tiền phải nộp 01 ngày: 1.008 đồng.

6. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền: 3.653 ngày.

7. Ưu đãi giảm tiền cấp quyền: Không có.

8. Tổng số tiền phải nộp: 3.682.240 đồng (*Ba triệu sáu trăm tám mươi hai ngàn hai trăm bốn mươi đồng*).

Tiền cấp quyền khai thác cho mục đích sản xuất, kinh doanh và dịch vụ: 3.682.240 đồng.

- Số tiền phải nộp năm đầu: 368.224 đồng.

- Số tiền phải nộp hằng năm của năm tiếp theo: 368.224 đồng.

- Số tiền phải nộp năm cuối cùng: 368.224 đồng.

9. Phương án nộp tiền hằng năm: 01 lần/ năm.

10. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Chi cục Thuế khu vực XVII.

Điều 2. Trách nhiệm thi hành:

1. Trung tâm Nước sạch nông thôn có trách nhiệm nộp tiền đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và theo Thông báo của Chi cục Thuế khu vực XVII.

Trung tâm Nước sạch nông thôn nộp hồ sơ kê khai điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 để thực hiện tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cấp cho sinh hoạt theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục Thuế khu vực XVII có trách nhiệm thông báo cho Trung tâm Nước sạch nông thôn về việc thu, nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đúng theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và Giám đốc Trung tâm Nước sạch nông thôn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1764/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước rạch Vĩnh Thới, ấp Vĩnh Thới, xã Thuận Thới, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long cho Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh Môi trường nông thôn./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chi cục Thuế khu vực XVII;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 95.KTNV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH